

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.


1. Tên tổ chức : **Tổng công ty Khoáng sản TKV – CTCP**
- Trụ sở chính : Số 193, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh
Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;
- Điện thoại : (84-4)6287 6666 Fax: (84-4)6288 3333
- Mã chứng khoán : **KSV**
- E-mail : **quanhecodongvimico@gmail.com**

2. Nội dung thông tin công bố:

Trên cơ sở công bố thông tin bất thường số 538/CBTT – TMC ngày 23/3/2020 của TMC (đăng tải Website: <http://kimloaimau.com.vn>), Tổng công ty thông báo và gửi kèm quyết định số 05/2020/KDTM-PT ngày 14/02/2020 của Tòa án cao cấp tại Hà Nội về việc “*Yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Phán quyết của Trọng tài nước ngoài*” (Có quyết định của Tòa án nhân dân Cao cấp tại Hà Nội gửi kèm theo).

3. Thông tin được công bố:

Trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 24/3/2020 tại đường dẫn: <http://vimico.vn>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 

Tài liệu đính kèm:

- QĐ 05/2020/KDTM-PT ngày
14/2/2020

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Quốc Trung

146

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định số: 05/2020/KDTM-PT

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2020

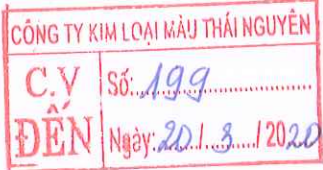
Ngày: 14/02/2020

V/v: Yêu cầu công nhận và cho thi
hành tại Việt Nam phán quyết của
Trọng tài nước ngoài

QUYẾT ĐỊNH

GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH XÉT ĐƠN
YÊU CẦU CÔNG NHẬN VÀ CHO THI HÀNH TẠI VIỆT NAM PHÁN QUYẾT
CỦA TRỌNG TÀI NƯỚC NGOÀI

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI



- Với thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Huyền Cường;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Mạnh Hùng;

Ông Phùng Hải Hiệp.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Chu Thị Diệu, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên họp: Ông Phạm Quốc Huy, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên họp giải quyết việc kháng cáo đối với “Quyết định xét đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài” số 01/2019/VKDTM-ST ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Theo Quyết định mở phiên họp số 517/2020/QĐ-PT ngày 17/01/2020 giữa các đương sự:

* **Bên được thi hành:** Export- Import Bank of Thailand;

Địa chỉ: Exim Building, 1993 Phaholythin Road, CoPhayathai, Bangkok 10400, Thái Lan.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Pisit Serewiwattana- Chức vụ: Giám đốc của Export- Import Bank of Thailand.

- Người đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH LNT và Thành viên; địa chỉ: Phòng 3, Tầng 21, Tòa nhà Bitexco Financial- số 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người được Công ty Luật TNHH LNT và Thành viên chỉ định làm người đại diện thực hiện các công việc được ủy quyền: Ông Trần Miên Thức; Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bên được thi hành: Ông

Trần Văn Sự- Luật sư Công ty Luật TNHH LNT và Thành viên thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Phòng 3, Tầng 21, Tòa nhà Bitexco Financial- số 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Có mặt.

*** Bên phải thi hành:** Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên

Địa chỉ trụ sở giao dịch: Tổ 6, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Long- Giám đốc; Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Bùi Tiến Hải- Ủy viên Hội đồng quản trị; Có mặt.
- Ông Nguyễn Văn Hiếu- Trưởng phòng Tổ chức Lao động; Có mặt.
- Ông Bùi Văn Giang- Phó Trưởng phòng Tổ chức Lao động; Có mặt.
- Ông Nguyễn Trung Kiên- Luật sư; Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Người phải thi hành: Ông Đỗ Mạnh Trường và Phan Mậu Thìn- Luật sư Công ty Luật TNHH Liên Việt thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Phòng 911, Tòa nhà Viglacera, số 1 Đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC KINH DOANH THƯƠNG MẠI

1. Theo đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài đề ngày 12/3/2018 của Export - Import Bank of Thailand (viết tắt là "Eximbank Thái Lan") và tại các bản ý kiến của ông Nguyễn Hoàng Ân được Công ty Luật TNHH LNT & Thành viên cử làm người đại diện theo ủy quyền của bên yêu cầu trình bày tại phiên họp:

Ngày 20/6/2001, Eximbank Thái Lan và Công ty TNHH Liên doanh Công nghiệp kềm Việt Thái (viết tắt là "Công ty Liên doanh kềm Việt Thái"), đã ký Hợp đồng tín dụng, theo đó Eximbank Thái Lan cho Công ty Liên doanh kềm Việt Thái vay 9.050.000 USD. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Eximbank Thái Lan đã giải ngân tổng cộng 15 lần với tổng số tiền Công ty Liên doanh kềm Việt Thái đã nhận được 9.030.000 USD.

Cùng ngày 20/6/2001, Công ty TNHH một thành viên kim loại màu Thái Nguyên nay là Công ty cổ phần kim loại màu Thái Nguyên - Vimico (viết tắt là "Công ty KLM Thái Nguyên) và Ngân hàng Eximbank Thái Lan cùng nhau ký Hợp đồng Cấp vốn (Funding Agreement). Theo thỏa thuận của Hợp đồng cấp vốn, Công ty KLM Thái Nguyên có trách nhiệm cấp vốn cho Công ty Liên doanh kềm Việt Thái và đứng ra thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay nếu như Công ty Liên doanh kềm Việt Thái không có khả năng thanh toán hoặc không thực hiện đúng theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Công ty Liên doanh kềm Việt Thái đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay đúng hạn đối với Eximbank Thái Lan. Căn cứ vào hợp đồng cấp vốn ký kết ngày 20/6/2001,

Eximbank Thái Lan đã yêu cầu Công ty KLM Thái Nguyên thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty Liên doanh kềm Việt Thái. Tuy nhiên, Công ty KLM Thái Nguyên đã không thực hiện nghĩa vụ theo đúng cam kết của mình;

Theo Hợp đồng Tín dụng và Hợp đồng cấp vốn, luật điều chỉnh hợp đồng là pháp luật Thái Lan và mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này sẽ được giải quyết tại Trung tâm trọng tài Thái Lan tại Bangkok, Thái Lan.

Do vậy ngày 14/8/2012, Eximbank Thái Lan đã nộp đơn khởi kiện đến Trung tâm Trọng tài Thái Lan, yêu cầu Công ty KLM Thái Nguyên thực hiện nghĩa vụ thanh toán thay cho Công ty Liên doanh kềm Việt Thái với Eximbank Thái Lan theo cam kết trong hợp đồng cấp vốn.

Ngày 23/5/2014, Trung tâm trọng tài Thái Lan đã ban hành phán quyết giải quyết vụ việc, mang hai số 108/2555 (vụ màu đen) và 47/2557 (vụ màu đỏ) (viết tắt là Phán quyết Trọng tài ngày 23/5/2014). Theo đó buộc Công ty KLM Thái Nguyên thanh toán cho Eximbank Thái Lan số tiền nợ gốc và lãi của Công ty Liên doanh kềm Việt Thái đến thời điểm khởi kiện là 13.785.678,05 USD, bao gồm nợ gốc là vay 9.030.000 USD và tiền lãi phát sinh 4.755.678,05 USD.

Không đồng ý với phán quyết trên, Công ty KLM Thái Nguyên, đã gửi yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đến Tòa án có thẩm quyền tại Thái Lan.

Ngày 15/02/2016, Tòa Dân sự của Thái Lan đã ban hành quyết định không chấp nhận yêu cầu của Công ty KLM Thái Nguyên về việc hủy phán quyết trọng tài. Không đồng ý với quyết định của Tòa Dân sự Thái Lan, Công ty KLM Thái Nguyên gửi đơn kháng cáo đến Tòa án Tối cao Thái Lan.

Ngày 23/3/2017, Tòa án Tối cao của Thái Lan, đã ban hành quyết định cuối cùng công nhận phán quyết trọng tài đã được thực hiện đúng pháp luật và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty KLM Thái Nguyên.

Do vậy Eximbank Thái Lan đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên căn cứ Điều 451 Bộ luật dân sự năm 2015 của Việt Nam xem xét chấp thuận, việc công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Phán quyết Trọng Tài ngày 23/5/2014 được ban hành bởi Hội đồng Trọng tài của Trung tâm Trọng tài Thái Lan (Thai Arbitration Institute) tại Bangkok, Thái Lan. Phán quyết đã quyết định, Công ty KLM Thái Nguyên phải trả cho Eximbank Thái Lan số tiền 13.785.678,05 USD, bao gồm nợ gốc là vay 9.030.000 USD và tiền lãi phát sinh 4.755.678,05 USD.

Ý kiến của Luật sư Trần Văn Sự bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Eximbank Thái Lan:

- Hội đồng Trọng tài đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng trọng tài + Thủ tục chỉ định trọng tài duy nhất là phù hợp: Trong trường hợp này, các bên đã thỏa thuận tại Điều 17 Hợp đồng cấp vốn ngày 20/6/2001, lựa chọn tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một Trọng tài viên do Viện Trọng tài Thái Lan chỉ định, như vậy Trung tâm Trọng tài Thái Lan chỉ định trọng tài viên duy nhất là phù hợp với Điều 18 của Luật Trọng tài Thái Lan B.E.2545 (2002).



Về việc đối xử bình đẳng của Trọng tài: Trong Phán quyết Trọng tài đã ghi nhận rõ, Công ty Thái Nguyên đã được trình bày ý kiến của mình trong Bản bảo vệ ngày 03/7/2013. Công ty Thái Nguyên đã cử người đại diện theo ủy quyền tham gia vào vụ việc và đã có cơ hội trình bày quan điểm trong suốt quá trình giải quyết vụ việc.

Về việc không triệu tập Công ty Liên doanh kềm Việt Thái và IRDC, Trọng tài Thái Lan đã trả lời rõ ràng là Trọng tài không có thẩm quyền để triệu tập những đơn vị này. Tại Biên bản Làm việc số 6 ngày 17/12/2013 của Trung tâm Trọng tài Thái Lan có ghi nhận Công ty KLM Thái Nguyên không có thêm bất kỳ nhân chứng nào.

Điều đó chứng minh cho sự tôn trọng và đảm bảo quyền bình đẳng của các bên trong suốt quá trình giải quyết vụ kiện của Trung tâm Trọng tài Thái Lan.

Về thời hiệu thụ lý giải quyết vụ tranh chấp: Phán Quyết Trọng tài đã nhận định rõ, theo quy định tại Điều 314 của Bộ luật Dân sự và Thương mại Thái Lan Hợp đồng cấp vốn không được xem là hợp đồng bảo lãnh, mà là loại hợp đồng giao dịch được công nhận bởi pháp luật Thái Lan, có thời hiệu khởi kiện là 10 năm. Do đó, Trọng tài Thái Lan đã thụ lý giải quyết vụ việc tranh chấp theo Đơn khởi kiện của Eximbank Thái Lan là trong thời hạn khởi kiện theo quy định của pháp luật Thái Lan.

- Giá trị pháp lý của Thỏa thuận Trọng tài:

Hợp đồng Cấp vốn được điều chỉnh và giải thích bằng pháp luật Thái Lan, pháp luật Thái Lan không bắt buộc công ty phải có con dấu, vì vậy hợp đồng không bắt buộc phải đóng dấu của công ty. Công ty KLM Thái Nguyên biết rõ việc ông Lê Xuân Trường ký kết Hợp đồng cấp vốn và thừa nhận hành động này.

Như vậy, thỏa thuận trọng tài tại Điều 17 của Hợp đồng cấp vốn là ý chí tự nguyện của các bên ký kết, phù hợp với pháp luật Thái Lan, hoàn toàn có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành.

- Phán quyết trọng tài đối với Công ty Liên doanh kềm Việt Thái là hoàn toàn không liên quan đến thủ tục yêu cầu công nhận và cho thi hành đối với Phán quyết Trọng tài đối với Công ty Thái Nguyên

Mặc dù có hai phán quyết trọng tài đối với hai Công ty của Việt Nam là Công ty KLM Thái Nguyên và Công ty Liên doanh kềm Việt Thái, nhưng Eximbank Thái Lan chỉ yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Phán quyết Trọng tài đối với Công ty KLM Thái Nguyên, Eximbank Thái Lan không yêu cầu xem xét bất cứ phán quyết trọng tài nào khác, nên việc thi hành không trái với công lý hiển nhiên và các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

2. Ý kiến của người đại diện theo pháp luật của bên phải thi hành Công ty KLM Thái Nguyên tại các văn bản ngày 17/9/2018, ngày 07/3/2019 và 09/7/2019 và ý kiến của ông Nguyễn Trung Kiên đại diện theo ủy quyền trình bày tại phiên họp:

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên không chấp nhận yêu cầu của Eximbank Thái Lan, đề nghị Tòa án không công nhận và cho thi hành lại Việt Nam đối với Phán quyết Trọng tài ngày 23/5/2014 của Trung tâm Trọng tài Thái Lan theo Điều 459 Bộ luật Tố tụng Dân sự Việt Nam năm 2015 và Điều 5 của Công ước New York 1958, bởi lẽ quá trình giải quyết tranh chấp giữa Eximbank Thái Lan và Công ty KLM Thái Nguyên tại Trung tâm trọng tài Thái Lan, thì Trọng tài Thái Lan đã vi phạm nghiêm trọng về tố tụng trọng tài, cụ thể:

Thủ tục giải quyết tranh chấp của Hội đồng Trọng tài không phù hợp với tố tụng Trọng tài tại Quy tắc Viện Trọng tài Thái Lan và Luật Trọng tài Thái Lan: (i) Việc chỉ định Trọng tài trái với Quy tắc Trọng tài, (ii) Trong tố tụng Trọng tài, Hội đồng Trọng tài không bảo đảm quyền tố tụng như nhau giữa các bên, không tiến hành các thủ tục tố tụng cần thiết làm mất cơ hội trình bày, chứng minh, vụ việc của Công ty KLM Thái Nguyên phù hợp với hoàn cảnh tranh chấp; (iii) Viện Trọng tài Thái Lan thụ lý giải quyết tranh chấp đã hết thời hiệu khởi kiện.

Theo đó, Phán quyết Trọng tài ngày 23/5/2014 thuộc trường hợp không được công nhận và cho thi hành tại Việt Nam theo điểm b, đ, khoản 1, Điều 5 Công ước New York 1958 và điểm c và đ, khoản 1, Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 của Việt Nam.

Thỏa thuận cấp vốn (Funding Agreement) không có giá trị pháp lý ràng buộc trách nhiệm đối với Công ty KLM Thái Nguyên, trường hợp do cá nhân ông Lê Xuân Trường ký kết (nếu có) là không đại diện cho Công ty KLM Thái Nguyên, theo đó Phán quyết Trọng tài ngày 23/5/2014 thuộc trường hợp không được công nhận và cho thi hành tại Việt Nam theo điểm a, khoản 1, Điều 5 Công ước New York năm 1958 và điểm a, khoản 1, Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 của Việt Nam.

Phán quyết Trọng tài nếu được thi hành sẽ trái với công lý hiển nhiên và trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam, do Eximbank Thái Lan khởi kiện 02 lần để đòi cùng một khoản nợ, hiện tồn tại hai phán quyết trọng tài cùng có hiệu lực buộc cả Công ty KLM Thái Nguyên và Công ty Liên doanh kềm Việt Thái độc lập phải trả cho Eximbank Thái Lan cùng một khoản nợ, như vậy là một khoản nợ Eximbank Thái Lan được thu hai lần trái với công lý hiển nhiên và trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam. Nếu bất kỳ Phán quyết Trọng tài được thi hành sẽ xâm phạm nghiêm trọng đến quyền lợi ích của một trong hai công ty, thuộc trường hợp không được công nhận theo điểm b, khoản 2, Điều 5 Công ước New York năm 1958; trái với nguyên tắc các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam, thuộc trường hợp không được công nhận theo điểm b, khoản 2 Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 của Việt Nam.

Ý kiến của Luật sư Đỗ Mạnh Trường bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Công ty KLM Thái Nguyên.

- Các vi phạm thủ tục tố tụng của Hội đồng Trọng tài trong quá trình giải quyết vụ kiện giữa Eximbank Thái Lan và Công ty KLM Thái Nguyên.



+ Vi phạm thủ tục chỉ định trọng tài viên duy nhất: Công ty KLM Thái Nguyên không tham gia ký kết và không công nhận sự tồn tại của Hợp đồng cấp vốn, luôn khiếu nại về thẩm quyền của Viện trọng tài Thái Lan nên Thỏa thuận trọng tài tại Điều 17 của Hợp đồng cấp vốn không có giá trị pháp lý ràng buộc với Công ty KLM Thái Nguyên.

Trường hợp nếu có tồn tại thỏa thuận trọng tài thì việc chỉ định trọng tài phải tuân thủ đúng theo quy trình chỉ định trọng tài viên duy nhất tại Quy tắc 11 của Trung tâm Trọng tài Thái Lan. Nhưng Trung tâm Trọng tài Thái Lan không thực hiện các trình tự này mà chỉ định luôn một trọng tài viên là vi phạm trình tự thủ tục chỉ định trọng tài.

+ Về việc đối xử bình đẳng của Trọng tài: Hội đồng Trọng tài vi phạm tổ tụng Trọng tài, đối xử không bình đẳng giữa các bên trong tổ tụng, đã tước cơ hội trình bày, chứng minh của Công ty KLM Thái Nguyên.

Hội đồng Trọng tài đã ban hành các quyết định mâu thuẫn để bác bỏ yêu cầu của Công ty KLM Thái Nguyên: Cùng ngày 23/4/2013, Hội đồng Trọng tài gửi Văn bản thứ nhất 014/2717 quyết định xem xét việc các yêu cầu của Công ty KLM Thái Nguyên như là một vấn đề tranh chấp và được giải quyết trong cuộc họp trước Phiên điều trần ngày 26/4/2013. Tuy nhiên, Công ty KLM Thái Nguyên lại nhận được Văn bản thứ hai số 014/2718 đưa ra quyết định trái ngược bác bỏ luôn cả các yêu cầu này mà cũng không tổ chức phiên họp riêng để xem xét như đã thông báo trước đó.

Căn cứ theo Điều 25, Điều 33 Luật Trọng tài Thái Lan và Quy tắc 21 trong Quy tắc của Viện Trọng tài Thái Lan, Hội đồng Trọng tài từ chối triệu tập Công ty Liên doanh kềm Việt Thái, IRDC nên Công ty KLM Thái Nguyên là không thực hiện hết thẩm quyền, làm cho Công ty KLM Thái Nguyên không có cơ hội để làm rõ được khoản nợ của Công ty Liên doanh kềm Việt Thái với Eximbank Thái Lan và không làm rõ được sự tồn tại của Hợp đồng cấp vốn.

+ Trung tâm Trọng tài Thái Lan thụ lý giải quyết vụ kiện khi đã hết thời hiệu: Trọng tài không phải là Tòa án không đương nhiên có quyền áp dụng án lệ như Tòa án để xác định “Hợp đồng cấp vốn” là một loại “Hợp đồng đặc biệt”. Và Eximbank Thái Lan yêu cầu khởi kiện về “thanh, toán tiền vay gốc và tiền lãi chậm thanh toán” phải áp dụng Điều 190/33 theo đó thời hiệu khởi kiện chỉ là 05 năm, do đó Trung tâm Trọng tài thụ lý giải quyết khi đã quá thời hiệu 05 năm là vi phạm tổ tụng trọng tài.

- Thỏa thuận Trọng tài không có giá trị pháp lý do bên ký kết thỏa thuận Trọng tài không có năng lực.

Việc xem xét thỏa thuận Trọng tài có ràng buộc với mỗi bên trong vụ kiện hay không phải căn cứ theo pháp luật của mỗi bên. Việc Hội đồng Trọng tài và hai cấp Tòa Thái Lan áp dụng pháp luật Thái Lan để xác định ông Trường đại diện cho Công ty KLM Thái Nguyên ký kết Hợp đồng là không phù hợp với

Điều 5 Công ước New York 1958; điểm a, khoản 1, Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 của Việt Nam.

Công ty KLM Thái Nguyên không tham gia vào việc vay vốn, hoàn toàn do phía đối tác là Công ty Teparak làm việc với Eximbank Thái Lan. Công ty KLM Thái Nguyên đã gửi các văn bản đến Công ty Teparak Thái Lan khẳng định rõ là không tham gia ký kết bất kỳ văn bản nào liên quan đến việc vay vốn.

Theo Điều 15 Điều lệ Công ty quy định, việc ký các hợp đồng kinh tế liên quan đến nước ngoài, có giá trị nên phải được Tổng công ty phê duyệt. Tuy nhiên, trong hồ sơ không có văn bản nào thể hiện trước, trong hoặc sau thời điểm ký kết, Hợp đồng Cấp vốn có tài liệu nào thể hiện Tổng Công ty Khoáng sản Việt Nam phê duyệt cho ông Trường ký kết hợp đồng cấp vốn với Eximbank Thái Lan.

Thỏa thuận do ông Lê Xuân Trường ký mà không đóng dấu theo quy định của pháp luật Việt Nam được xác định là giao dịch của cá nhân ông Trường. Đối chiếu trong Hợp đồng thì một pháp nhân khác của Việt Nam tham gia ký kết là Công ty Liên doanh Kẽm Việt Thái, có đủ chữ ký của người đại diện theo pháp luật và được đóng dấu pháp nhân của Công ty.

Như vậy, trường hợp ông Trường nếu có ký vào Hợp đồng cấp vốn là không đại diện cho Công ty KLM Thái Nguyên, thuộc trường hợp Phán quyết Trọng tài thuộc trường hợp không được công nhận và cho thi hành tại Việt Nam theo điểm a, khoản 1, Điều 5 Công ước New York năm 1958 và điểm a khoản 1, Điều 459 Bộ luật dân sự 2015 của Việt Nam.

- Phán quyết Trọng tài trái với công lý hiển nhiên và các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

Eximbank Thái Lan đã khởi kiện 02 vụ kiện độc lập đối với Công ty KLM Thái Nguyên và Công ty Liên doanh kẽm Việt Thái để đòi cùng một khoản nợ. Thực tế đã có hai Hội đồng trọng tài do cùng một trọng tài viên ban hành 02 phán quyết buộc cả Công ty KLM Thái Nguyên và Công ty Liên doanh kẽm Việt Thái độc lập phải trả cho Eximbank Thái Lan cùng một khoản nợ là không vô tư, khách quan.

Từ đó, một khoản nợ đã được giải quyết hai lần bằng hai Phán quyết Trọng tài và đến thời điểm hiện nay cả hai Phán quyết Trọng tài này đều có hiệu lực. Theo đó, Eximbank Thái Lan có quyền yêu cầu công nhận và cho thi hành cả hai Phán quyết Trọng tài như vậy là một khoản nợ Eximbank Thái Lan được thu hai lần trái với công lý hiển nhiên và trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam. Nếu bất kỳ một Phán quyết Trọng tài nào được thi hành sẽ xâm phạm nghiêm trọng đến quyền lợi ích của bên phải thi hành, thuộc trường hợp không được công nhận theo điểm b, khoản 2, Điều 5 Công ước New York năm 1958; trái với nguyên tắc các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam, thuộc trường hợp không được công nhận theo điểm b, khoản 2 Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 của Việt Nam.

Tại Quyết định xét đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của Trọng tài nước ngoài số 01/2019/VKDTM-ST ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu của Export - Import Bank of Thái Lan về việc yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam theo Phán quyết trọng tài được ban hành bởi Trung tâm trọng tài Thái Lan.

2. Không công nhận và cho thi hành Phán quyết trọng tài mang hai số: 108/2555 (vụ màu đen) và 47/2557 (vụ màu đỏ), ban hành ngày 23/5/2014 của Trung tâm trọng tài Thái Lan.

3. Lệ phí: Export - Import Bank of Thái Lan phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0008629 ngày 26/7/2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Ngoài ra, Quyết định còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau phiên họp, bên yêu cầu Export – Import Bank of Thailand có đơn kháng cáo.

Tại phiên họp phúc thẩm:

Các bên đương sự, các luật sư giữ quan điểm của mình như tại cấp sơ thẩm. Đại diện của bên được thi hành đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận đơn yêu cầu. Đại diện Công ty kim loại màu Thái Nguyên đề nghị giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích đánh giá vụ việc đã đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định sơ thẩm vì trước khi ông Trường ký thỏa thuận cấp vốn, Công ty kim loại màu Thái Nguyên đã có văn bản không tham gia vào việc ký các văn bản liên quan đến việc vay vốn, bảo lãnh vay vốn.

Theo quy định tại Nghị định 90/1998/NĐ-CP ngày 07/11/1998 của Chính phủ thì Công ty kim loại màu Thái Nguyên không thuộc đối tượng được phép bảo lãnh vay vốn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu những tài liệu tại hồ sơ vụ việc, nghe ý kiến trình bày của các bên liên quan, quan điểm giải quyết vụ việc của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

Phía bên được thi hành kháng cáo toàn bộ Quyết định giải quyết yêu cầu của cấp sơ thẩm. Sau khi xem xét, Hội đồng phúc thẩm thấy:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng Trọng tài:

Theo quy định tại Điều 17 Hợp đồng cấp vốn, các bên thỏa thuận tất cả các tranh chấp sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Thái Lan theo quy tắc trọng tài của Trung tâm Trọng tài và bởi một Trọng tài viên được chỉ định bởi Trung tâm Trọng tài. Việc thỏa thuận này của các bên tại Hợp đồng cấp vốn là

phù hợp với Điều 18 Luật Trọng tài Thái Lan BE.2545 (2002). Như vậy, việc Trung tâm Trọng tài chỉ định Trọng tài viên duy nhất là có căn cứ.

Trong quá trình giải quyết tranh chấp, Trung tâm Trọng tài đã gửi thông báo các phiên họp cho Công ty kim loại màu Thái Nguyên. Phía Công ty kim loại màu Thái Nguyên đã có đại diện tham gia phiên họp và trình bày ý kiến của mình trong quá trình tranh tụng tại Trung tâm Trọng tài.

[2] Về năng lực ký kết và hiệu lực của thỏa thuận Trọng tài.

Thỏa thuận cấp vốn được các bên ký kết vào ngày 20/6/2001. Tuy nhiên, tại Công văn số 711/CV-KLM ngày 04/7/2000 của Công ty kim loại màu Thái Nguyên gửi Công ty Teparak về việc “ký hợp đồng vay vốn” có nội dung: Chúng tôi xin được đề nghị không ký vào hai hợp đồng nêu trên và bất kỳ giấy tờ bảo lãnh vay vốn nào nữa. Tiếp theo, tại Công văn số 702/CV-KLM ngày 11/6/2001 của Công ty kim loại màu Thái Nguyên (trước thời điểm ký thỏa thuận cấp vốn) có nội dung: “Công ty kim loại màu Thái Nguyên không ký vào các văn bản liên quan đến việc vay vốn cũng như văn bản vay vốn”. Như vậy, trước thời điểm “Thỏa thuận cấp vốn” được ký kết thì Công ty kim loại màu Thái Nguyên thể hiện quan điểm của mình là không tham gia ký kết các văn bản liên quan đến việc vay vốn với Eximbank Thái Lan.

Theo quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty kim loại màu Thái Nguyên năm 1997 có quy định đối với các dự án hợp tác đầu tư với nước ngoài, hợp đồng kinh tế có giá trị lớn Giám đốc Công ty không có thẩm quyền ký mà phải trình Tổng Công ty quyết định. Như vậy, ông Trường không có đủ thẩm quyền ký kết các thỏa thuận nêu trên.

Điều này cũng phù hợp với ý chí, quan điểm của Công ty kim loại màu Thái Nguyên được thể hiện tại hai Công văn nêu trên. Lẽ ra khi ký thỏa thuận cấp vốn, các bên liên quan phải có nghĩa vụ xem xét các quy định này.

Từ những phân tích trên thấy rằng việc ông Trường ký tên tại văn bản “Thỏa thuận góp vốn” không thể hiện ý chí của Công ty kim loại màu Thái Nguyên, đồng thời chứng minh việc không đóng dấu pháp nhân Công ty kim loại màu Thái Nguyên là có nguyên nhân, có cơ sở để xác định Công ty kim loại màu Thái Nguyên không thể hiện ý chí của mình trong giao dịch.

Mặt khác, theo quy định tại Điều 1 Nghị định 62/NĐ-CP ngày 22/9/1993 của Chính phủ Việt Nam quy định việc quản lý và sử dụng con dấu: “Con dấu được sử dụng trong các cơ quan, các đơn vị kinh tế, các tổ chức xã hội, các đơn vị vũ trang và một số chức danh (gọi tắt là cơ quan, tổ chức) khẳng định giá trị pháp lý của các văn bản, thủ tục hành chính trong quan hệ giao dịch”.

Như vậy việc đóng dấu pháp nhân là sự khẳng định xác định về mặt pháp lý bên tham gia giao dịch là pháp nhân mà không phải là cá nhân.

Tài liệu hồ sơ thể hiện: Một pháp nhân khác của Việt Nam tham gia ký kết là Công ty Liên doanh kẽm Việt Thái có chữ ký của đại diện theo pháp luật và đóng dấu pháp nhân của Công ty này.



Đối chiếu với Điều 5 Công ước New York 1958 về yêu cầu công nhận và cho thi hành quyết định có thể bị từ chối theo yêu cầu của bên phải thi hành, chỉ khi nào bên đó chuyển tới cơ quan có thẩm quyền nơi việc công nhận và thi hành được yêu cầu, bằng chứng rằng: các bên của thỏa thuận theo luật áp dụng với các bên không có đủ năng lực.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 459 Bộ luật tố tụng dân sự Việt Nam: Về trường hợp Tòa án không công nhận phán quyết của Trọng tài nước ngoài khi các bên ký kết thỏa thuận trọng tài không đủ năng lực để ký kết thỏa thuận đó theo pháp luật được áp dụng cho mỗi bên.

Như vậy, việc căn cứ vào pháp luật Thái Lan để xác định năng lực ký kết thỏa thuận cấp vốn, trong đó có thỏa thuận trọng tài là không có cơ sở thuyết phục.

Mặt khác theo quy định tại khoản 5, 6 Điều 23 Quy chế vay và trả nợ nước ngoài ban hành kèm theo Nghị định 90/1998/NĐ-CP ngày 07/11/1998 của Chính phủ thì chỉ có 3 chủ thể được quyền bảo lãnh khi doanh nghiệp vay vốn nước ngoài là: Chính phủ theo bảo lãnh của Chính phủ, Ngân hàng của Việt Nam, người không cư trú là các Ngân hàng, tổ chức tài chính tín dụng hoặc Công ty nước ngoài. Theo quy định này thì Công ty cổ phần kim loại màu Thái Nguyên không thuộc đối tượng được pháp luật Việt Nam cho phép bảo lãnh. Nếu Công ty cổ phần kim loại màu Thái Nguyên tham gia ký kết thỏa thuận thì cũng vi phạm điều cấm của pháp luật.

[3] Theo tài liệu hồ sơ vụ việc thể hiện:

Sau khi khởi kiện Công ty cổ phần kim loại màu Thái Nguyên, ngày 20/6/2014, Eximbank Thái Lan lại tiếp tục khởi kiện Công ty Liên doanh kềm Việt Thái yêu cầu thanh toán chính khoản tiền mà Hội đồng Trọng tài đã có phán quyết buộc Công ty cổ phần kim loại màu Thái Nguyên phải trả cho Eximbank Thái Lan vào ngày 23/5/2014.

Đến ngày 02/6/2015, Hội đồng Trọng tài do Trọng tài viên duy nhất là ông Som Indra Payoong tiếp tục ban hành phán quyết trọng tài 43/2557 (vụ màu đen) và số 86/2558 (vụ màu đỏ) buộc Liên doanh kềm Việt Thái cũng phải thanh toán trả toàn bộ số tiền gốc, lãi cho Eximbank Thái Lan.

Như vậy, một khoản nợ nhưng có hai chủ thể phải trả nợ với cùng một số tiền và các phán quyết đều có hiệu lực như nhau. Điều này rõ ràng trái với công lý hiển nhiên, trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật.

Từ phân tích đánh giá trên, Hội đồng phúc thẩm thấy quyết định của cấp sơ thẩm là có căn cứ. Do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của Eximbank Thái Lan. Cần giữ nguyên quyết định giải quyết của cấp sơ thẩm.

[4] Về lệ phí: Do kháng cáo của bên được thi hành án là Export- Import Bank of Thailand không được chấp nhận nên phải chịu lệ phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 462 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 tại Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của Export- Import Bank of Thailand, giữ nguyên Quyết định số 01/2019/VKDTM-ST ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

2. Về lệ phí: Export- Import Bank of Thailand phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí phúc thẩm. Export- Import Bank of Thailand được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0008809 ngày 09/8/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 14/02/2020.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Thái Nguyên;
- VKSND Thái Nguyên;
- Cục THADS Thái Nguyên;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP



Nguyễn Huyền Cường



